

THUẾ TỈNH THANH HÓA
THUẾ CƠ SỞ 13 TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2205/TCS13-NVDTPC
V/v Tuyên truyền, giới thiệu nội dung
Thông tư số 58/2026/TT-BTC hướng dẫn
chế độ kế toán doanh nghiệp siêu nhỏ.

Tỉnh Gia, ngày 01 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Quý doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh
trên địa bàn Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hoá quản lý.

Ngày 25 tháng 05 năm 2026, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã chính thức ban hành Thông tư số 58/2026/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ ngày hoặc sau ngày 01/7/2026. Đây là một bước đột phá mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa các gánh nặng về thủ tục kế toán, giúp doanh nghiệp siêu nhỏ tập trung nguồn lực vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhằm giúp người nộp thuế nắm bắt đầy đủ, kịp thời và thực hiện đúng quy định, Cơ quan Thuế xin trân trọng thông báo các nội dung cốt lõi của Thông tư 58/2026/TT-BTC như sau:

1. Đối tượng áp dụng linh hoạt, mở rộng:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ: Áp dụng bắt buộc đối với tất cả các doanh nghiệp siêu nhỏ được xác định theo tiêu chí của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo tiêu chí xác định doanh nghiệp siêu nhỏ hiện tại (Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa):

Loại hình	Số lao động tham gia BHXH	Doanh thu hằng năm	Tổng nguồn vốn
Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp và xây dựng	Không quá 10 người/năm	Không quá 03 tỷ đồng/năm	Hoặc không quá 03 tỷ đồng/năm
Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ	Không quá 10 người/năm	Không quá 10 tỷ đồng/năm	Hoặc không quá 03 tỷ đồng/năm

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh: Nếu có nhu cầu, hoàn toàn được tự nguyện lựa chọn áp dụng Thông tư này để thực hiện công tác kế toán tại đơn vị của mình.

2. Tổ chức bộ máy kế toán linh hoạt, tinh gọn đến mức tối đa:

Nhằm tháo gỡ khó khăn về mặt nhân sự kế toán cho các mô hình kinh doanh gia đình, Thông tư quy định:

- Không bắt buộc bố trí Kế toán trưởng: Doanh nghiệp có thể bố trí người phụ trách kế toán thay thế. Người phụ trách kế toán được quyền ký thay kế toán trưởng trên các chứng từ, sổ sách và Báo cáo tài chính.

- Nói lỏng điều kiện người làm kế toán: Doanh nghiệp siêu nhỏ được phép bố trí người thân (cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột,...) của người đại diện pháp luật, người đứng đầu; hoặc bố trí người quản lý, thủ kho, thủ quỹ, người mua bán tài sản làm kế toán; hoặc sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài.

3. Nguyên tắc áp dụng chế độ kế toán đơn giản:

Căn cứ vào phương pháp nộp thuế: Doanh nghiệp căn cứ vào phương pháp nộp thuế Giá trị gia tăng (GTGT) và thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) của mình để thực hiện ghi sổ kế toán phù hợp.

- Tính nhất quán: Việc áp dụng hoặc lựa chọn chuyển đổi chế độ kế toán phải nhất quán trong một năm tài chính. Thay đổi chỉ được thực hiện vào ngày bắt đầu của kỳ kế toán năm tiếp theo.

- Quyền tự chủ về biểu mẫu: Doanh nghiệp được chủ động thiết kế thêm, sửa đổi hoặc bổ sung biểu mẫu chứng từ, sổ sách kế toán để phù hợp với đặc điểm kinh doanh, miễn là đảm bảo tính trung thực, minh bạch và tuân thủ Luật Kế toán.

- Hỗ trợ tối đa từ công nghệ: Trường hợp doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử và được hệ thống của Cơ quan Thuế hỗ trợ xác định số thuế phải nộp, doanh nghiệp chỉ cần dùng các mẫu sổ kế toán theo Thông tư này để theo dõi, đối chiếu.

4. Danh mục sổ kế toán theo từng phương pháp nộp thuế:

Thông tư số 58/2026/TT-BTC đã tối giản hóa hệ thống sổ sách, không còn các tài khoản kế toán phức tạp (Nợ/Có), người nộp thuế chỉ cần ghi chép trực tiếp các chỉ tiêu tiền, doanh thu, chi phí. Danh mục sổ áp dụng cho 4 trường hợp nộp thuế chính như sau:

*** Trường hợp 1: Doanh nghiệp nộp thuế GTGT và TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu:**

- Chứng từ kế toán: Sử dụng hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định doanh thu.

- Chỉ cần sử dụng duy nhất 01 loại sổ: Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S1-DNSN).

*** Trường hợp 2: Doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu và nộp thuế TNDN trên thu nhập tính thuế:**

- Chứng từ kế toán: sử dụng hóa đơn, Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ không có hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định các khoản doanh thu, thu nhập, các khoản chi phí và số thuế GTGT, thuế TNDN phải nộp, đã nộp trong kỳ.

- Sử dụng danh mục sổ kế toán gồm 04 loại sổ:

- + Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S2a-DNSN).

- + Sổ chi tiết doanh thu, chi phí (Mẫu số S2b-DNSN).

+ Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa (Mẫu số S2c-DNSN).

+ Sổ chi tiết tiền (Mẫu số S2d-DNSN).

*** Trường hợp 3: Doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu:**

- Chứng từ kế toán: sử dụng hóa đơn, Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ không có hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định doanh thu.

- Sử dụng danh mục sổ kế toán gồm 02 loại sổ:

+ Sổ doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ (Mẫu số S3a-DNSN).

+ Sổ theo dõi nghĩa vụ thuế GTGT (Mẫu số S3b-DNSN).

*** Trường hợp 4: Doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và nộp thuế TNDN trên thu nhập tính thuế:**

- Chứng từ kế toán: sử dụng hóa đơn, Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ không có hóa đơn và các chứng từ kế toán khác theo quy định của pháp luật kế toán, pháp luật thuế làm căn cứ xác định các khoản doanh thu, thu nhập, các khoản chi phí và số thuế GTGT, thuế TNDN phải nộp, đã nộp trong kỳ.

- Sử dụng kết hợp các sổ chi tiết doanh thu chi phí, sổ chi tiết vật tư hàng hóa, sổ chi tiết tiền và sổ theo dõi nghĩa vụ thuế GTGT (Mẫu số S2b-DNSN, S2c-DNSN, S2d-DNSN, S3b-DNSN).

Ngoài ra, tùy theo yêu cầu quản lý, doanh nghiệp có thể mở thêm các sổ kế toán chi tiết khác như: Sổ chi tiết thanh toán công nợ (S4a-DNSN), Sổ tài sản cố định (S4b-DNSN), Sổ theo dõi nghĩa vụ thuế khác (S4c-DNSN), Sổ theo dõi vốn chủ sở hữu (S4d-DNSN).

5. Báo cáo tài chính đơn giản:

- Trường hợp nộp thuế TNDN theo phương pháp tính thuế trên thu nhập tính thuế phải lập báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư này, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Doanh nghiệp thực hiện lập các báo cáo tài chính gồm:

+ Báo cáo tình hình tài chính (Mẫu số B01 – DNSN).

+ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 – DNSN).

- Trường hợp nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ không bắt buộc phải lập báo cáo tài chính để nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trừ trường hợp pháp luật khác có yêu cầu.

6. Chuyển số dư trên sổ kế toán:

- Căn cứ vào số dư các tài khoản kế toán theo quy định tại Thông tư số 132/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ để thực hiện chuyển vào các sổ kế toán liên quan khi áp dụng Thông tư này.

- Khi thay đổi chế độ kế toán áp dụng (do chuyển đổi phương pháp nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định của pháp luật thuế hoặc do lựa chọn hoặc bỏ lựa

chọn áp dụng chế độ kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa) thì căn cứ số dư cuối kỳ trên các sổ kế toán kỳ trước để chuyển sang số dư đầu kỳ của sổ kế toán tương ứng ở kỳ sau cho phù hợp.

Cơ quan Thuế khuyến khích các Doanh nghiệp siêu nhỏ, Hộ kinh doanh, Cá nhân kinh doanh chủ động nghiên cứu, áp dụng tinh thần đổi mới của Thông tư số 58/2026/TT-BTC để chuẩn hóa công tác kế toán, giảm thiểu rủi ro về thuế và tối ưu hóa chi phí vận hành đơn vị. *(Quyết QR bên dưới để tải toàn bộ nội dung, sổ sách, chứng từ kế toán và báo cáo tài chính)*

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phản ánh, kiến nghị, quý người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hoá (Đ/c Lê Ngọc Giang – Tổ trưởng Tổ Nghiệp vụ, Dự toán, Pháp chế; Số điện thoại: 0913309455; Email: Thuecoso13@gdt.gov.vn) để được hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp kịp thời.

Thuế cơ sở 13 tỉnh Thanh Hoá luôn đồng hành cùng sự phát triển của Quý người nộp thuế trên địa bàn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND phường, xã (P/h tuyên truyền);
- Lãnh đạo TCS13;
- Các Tổ Thuế;
- Lưu: VT; NVDTPC.

QR tải tài liệu



**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



Nguyễn Xuân Hùng